

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THOẠI SƠN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 01/3/2022
V/v “Ly hôn, t/c về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Nguyễn Hoài Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung

2. Ông Trần Quang Thái

- Thư ký phiên tòa: bà Đặng Huỳnh Hoa Lý – Là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn: bà Phan Thị Dáng Hương – Kiểm sát viên.

Trong ngày 01 tháng 3 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 285/2021/TLST-HNGĐ ngày 15/11/2021 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 18/01/2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2022/QĐST-HNGĐ ngày 08/02/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: chị Bùi Thị Tuyết A, sinh năm 1984.

- Bị đơn: anh Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: ấp T, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Nguyên đơn chị Tuyết A có mặt. Bị đơn anh V vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Nguyên đơn chị Bùi Thị Tuyết A trình bày:

Chị với anh Nguyễn Hoàng V chung sống với nhau từ năm 2013, không tổ chức đám cưới nhưng có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Từ khi bắt đầu sống chung vợ chồng đã thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, mỗi lần vợ chồng cãi nhau là anh V đánh đập chị tàn nhẫn dẫn đến bị thương phải đi bác sĩ điều trị. Vào tháng 10/2020 anh V có đánh chị và bị Công an xã Vĩnh Chánh tạm giữ 01 ngày, sau khi được thả anh V bỏ nhà đi được một tuần thì quay về

dắt theo con lớn của vợ chồng rồi đi cho đến nay. Nhận thấy tình cảm không còn, không thể hàn gắn lại được nên chị Tuyết A yêu cầu giải quyết như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Thị Tuyết A xin được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng V.

+ Về quan hệ con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Thùy D sinh ngày 15/10/2017 hiện đang sống với anh V và Nguyễn Hoàng G sinh ngày 01/11/2019 hiện đang sống với chị Tuyết A. Sau ly hôn chị Tuyết A yêu cầu được tiếp tục nuôi con chung Hoàng G, đồng ý để anh V tiếp tục nuôi Thùy D. Không yêu cầu cấp dưỡng.

+ Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại phiên tòa, chị Tuyết A vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn anh Nguyễn Hoàng V: Tòa án đã tổng đạt và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật cho anh V nhưng từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay anh V vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của chị Tuyết A.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

+ Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong thời hạn chuẩn bị xét xử:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến thời điểm hiện tại, nhận thấy Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 như: Xác định đúng quan hệ tranh chấp, thụ lý và giải quyết theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Quá trình thụ lý Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ khi tiến hành lập hồ sơ vụ án, thu thập chứng cứ, lấy lời khai của đương sự, tổng đạt và niêm yết hợp lệ các thông báo và quyết định, thời hạn chuẩn bị xét xử đúng theo quy định của pháp luật.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký tại phiên tòa:

Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm vụ án.

+ Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

Bị đơn vắng mặt không có lý do tại phiên tòa nên đã tự từ bỏ quyền của mình.

+ Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 8, 9, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, tuyên: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về hôn nhân: chị Tuyết A được ly hôn với anh Hoàng V.

Về con chung: giao cháu D cho anh V tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Giao cháu G cho chị Anh tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Tuyết A và anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét.

Chị Tuyết A yêu cầu ly hôn nên phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về ly hôn và nuôi con. Bị đơn anh Nguyễn Hoàng V có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp T, xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, căn cứ vào quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tranh chấp này thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn.

[1.2] Bị đơn anh Nguyễn Hoàng V đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh V.

[2] Về nội dung tranh chấp:

[2.1] Chị Bùi Thị Tuyết A và anh Nguyễn Hoàng V chung sống với nhau từ năm 2013 có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 01/3/2019. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 8 và khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Xét yêu cầu của chị Bùi Thị Tuyết A, thấy: Vợ chồng chị Tuyết A và anh V đã sống ly thân từ tháng 10/2020 cho đến nay. Chị Tuyết A trình bày rằng từ khi sống ly thân vợ chồng không gặp nhau để hàn gắn tình cảm, anh V cũng không quay về nhà thăm con và chị cũng không liên lạc được với anh V. Tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân ngày 23/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn cũng thể hiện, hiện nay chị Tuyết A và anh V không còn sống chung. Trong quá trình giải quyết Tòa án có tiến hành thông báo hòa giải nhằm mục đích động viên, hàn gắn nhưng anh V vắng mặt và không có văn bản nào thể hiện nguyện vọng muốn được hàn gắn quan hệ vợ chồng với chị Tuyết A để xây dựng hạnh phúc gia đình và chăm sóc con. Hội đồng xét xử xét thấy, tình cảm vợ chồng giữa chị Tuyết A và anh V không còn, tình trạng hôn nhân mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó có đủ căn cứ để áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Tuyết A.

[2.3] Về quan hệ con chung: Qua chứng cứ chị Tuyết A cung cấp thì chị Tuyết A và anh V có 02 con chung tên Nguyễn Thùy D sinh ngày 15/10/2017 và Nguyễn Hoàng G sinh ngày 01/11/2019. Từ khi vợ chồng sống ly thân đến nay

chị Tuyết A là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục Hoàng G; anh V là người trực tiếp chăm sóc, giáo dục Thùy D, trong quá trình giải quyết phía anh V cũng không có văn bản nào thể hiện về việc tranh chấp nuôi con. Xét thấy, để đảm bảo ổn định cuộc sống cho cháu, căn cứ vào điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 giao cháu Hoàng Giang cho chị Tuyết A được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục, giao cháu Thùy Dương cho anh V được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Chị Tuyết A và anh V không phải cấp dưỡng nuôi con do các bên không yêu cầu.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: không có.

[3] Từ những phân tích trên chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn là phù hợp.

[4] Về án phí: chị Tuyết A là nguyên đơn nên phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: khoản 1 điều 28, điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 9, điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 và khoản 1 điều 88 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Bùi Thị Tuyết A.

- Về quan hệ hôn nhân: chị Bùi Thị Tuyết A được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng V.

Giấy chứng nhận kết hôn số 15 ngày 01/3/2019 của Ủy ban nhân dân xã V, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý.

- Về quan hệ con chung:

Giao con chung Nguyễn Hoàng G sinh ngày 01/11/2019 cho chị Bùi Thị Tuyết A được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Giao con chung Nguyễn Thùy D sinh ngày 15/10/2017 cho anh Nguyễn Hoàng V được tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Chị Tuyết A và anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Tuyết A và anh V phải tạo điều kiện cho nhau được quyền đến thăm nom con, không ai được ngăn cản.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con hay việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không có. Tuy nhiên sau khi bản án này có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân thì chị Bùi Thị Tuyết A và anh Nguyễn Hoàng V phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

2. Về án phí: chị Bùi Thị Tuyết A phải chịu 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008694 ngày 15/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang nên đã nộp xong.

Chị Bùi Thị Tuyết A được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Hoàng V được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (thị trấn) nơi cư trú để yêu cầu xem xét phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKS huyện Thoại Sơn;
- Chi Cục THADS huyện Thoại Sơn;
- UBND xã V;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hoài Lâm